

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 05 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phú Minh Thông - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Bà Đàm Thị Hồng Nhung – Nghề nghiệp: Phó ban Tổ chức Quận đoàn 1

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trần Anh T; tên gọi khác: Tùng B; giới tính: Nam; sinh ngày: 02/8/2005 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 3 tháng 10 ngày) tại: tỉnh Bình Phước; hộ khẩu thường trú: 232/5/14 đường X, phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: C1/9 ấp Y, xã Y, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; cha: Nguyễn AT (sinh năm 1985); Mẹ: Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm 1987); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án - Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 14/11/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Anh T: bà Huỳnh Thị P, sinh năm: 1964 (là bà nội của bị cáo); Địa chỉ: C1/9 ấp Y, xã Y, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Anh T: Bà Nguyễn Thị B- Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Họ và tên: Phan Nguyễn Thành L; tên gọi khác: Long V; giới tính: Nam; sinh ngày: 05/6/2006 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 15 tuổi 5 tháng 07 ngày) tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 257/67 đường Z, phường Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 257/67 đường Z, phường Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12 nghề nghiệp: Không; Cha: Phan Thanh T (Sinh năm 1985); Mẹ: Nguyễn Kim P (Sinh năm 1978); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Nhân thân:

Ngày 26/6/2020, bị bắt về hành vi “Cướp giật tài sản” (khi phạm tội bị cáo là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi). Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù (theo Bản án số 133/2020/HS-ST ngày 29/9/2020), chấp hành xong hình phạt tù thả về ngày 01/9/2021, không có án tích.

- Tiền án - Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 14/11/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Nguyễn Thành L: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1978 (là mẹ ruột bị cáo); Địa chỉ: 267/62B đường T, Phường T, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phan Nguyễn Thành L: Ông Đoàn Anh Phương V - Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Anh Nguyễn AL, sinh năm 1988; Địa chỉ: Căn C9F20 Chung cư S, phường S, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương BC; địa chỉ: 179/25 đường P, Phường P, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Bà Trần Thị H; địa chỉ: 3/6 ấp F, phường F, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn HT; địa chỉ: 345/55L2 đường G, phường G, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Nguyên đơn dân sự:

- Ông Nguyễn Văn C; Địa chỉ: 266/40/9 đường N, Phường N, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Tôn NT, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 50/18 đường M, Phường M, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 14 giờ ngày 12/11/2021, Nguyễn Trần Anh T rủ Phan Nguyễn Thành L đi tìm người có tài sản để sơ hở thì cướp giật, L đồng ý; T giao xe mô tô biển kiểm soát 52N8-6585 cho L để chở T. Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến giao lộ Lý Tự Trọng - Thái Văn Lung, phường Bến Nghé. Quận 1, Túng phát hiện anh Nguyễn AL đang ngồi cầm 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax 512GB màu xám (có 01 ốp lưng màu đen, bên trong có 500.000 đồng) để sử dụng nên chỉ L; L điều khiển xe vòng qua các tuyến đường để quay lại đường Lý Tự Trọng rồi chạy lên vỉa hè áp sát trước mặt anh AL: T dùng tay phải giật điện thoại di động của anh AL rồi L tăng ga tẩu thoát. T lấy 500.000 đồng bên trong ốp lưng rồi mang điện thoại di động của anh AL đem bán tại cửa hàng Apple Gold, số 331 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4 cho anh Nguyễn Văn C với giá 8.000.000 đồng; T chia cho L 4.200.000 đồng và lấy 4.200.000 đồng, trả tiền uống nước của L, T hết 100.000 đồng. T sử dụng 2.900.000 đồng mua 01 xe mô tô biển kiểm soát 53R4-8603 (không có giấy tờ). Đối với số tiền 1.300.000 đồng còn lại của T và số tiền 4.200.000 đồng của L, cả hai đã tiêu xài hết. Sau khi bị cướp giật tài sản, anh AL đến Công an phường Z, Quận 1 trình báo sự việc.

Qua điều tra truy xét ngày 14/11/2022, Cơ quan Điều tra Công an Quận 1 đã bắt giữ được Nguyễn Trần Anh T và Phan Nguyễn Thành L.

Theo Kết luận định giá tài sản số 387/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax 512GB, ốp lưng màu đen trị giá 37.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trần Anh T, Phan Nguyễn Thành L xác nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của T, L phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản đối chất giữa T và L; biên bản kiểm tra camera; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; xác nhận của T, L đối với hình ảnh camera, vật chứng; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với Nguyễn Văn C, qua điều tra chưa đủ cơ sở xác định C không biết tài sản do Nguyễn Trần Anh T bán là do phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax 512GB, số Imei 1: 352051693085521, 01 (một) ốp lưng màu đen, đã trả lại cho bị hại Nguyễn AL.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 53R4-8603, số khung: L6Y-1006930, số máy: 00506930-E110A; qua xác minh do bà Trương BC đứng tên giấy đăng ký xe; bà C khai bị mất xe mô tô vào khoảng tháng 7/2018 tại lề đường H, Phường H, quận Bình Thạnh nhưng không đi trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thông báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh để xử lý theo thẩm quyền và đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 52N8-6585, số khung: LK- 046415, số máy: FMH-00046415; qua xác minh do Trần Thị H (địa chỉ: 3/6 ấp F, phường F, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên giấy đăng ký xe; qua điều tra hiện không xác định được chị H đang ở đâu; Nguyễn Trần Anh T khai mua xe mô tô của 01 đối tượng là đàn ông (chưa rõ lai lịch), không có hợp đồng mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- 01 (một) đĩa DVD, 01 (một) USB màu đen là hình ảnh camera vụ án, lưu kèm hồ sơ vụ án.

Thu giữ của Nguyễn Trần Anh T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei: 354449067944372.
- 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.
- 01 (một) quần jean dài, màu xanh.
- 01 (một) đôi dép màu nâu – đen.

Thu giữ của Phan Nguyễn Thành L:

- 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.
- 01 (một) quần jean dài, màu xanh – trắng.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, có chữ “PIAGGIO”.

Hiện các vật chứng còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn AL không yêu cầu gì về dân sự.
- Anh Nguyễn Văn C yêu cầu Nguyễn Trần Anh T, Phan Nguyễn Thành L bồi thường số tiền 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Trần Anh T, Phan Nguyễn Thành L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Tùng từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, bị cáo Long từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về nghĩa vụ dân sự: Buộc 2 bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường bị hại số tiền thiệt hại do hành vi phạm tội là 8.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C bằng tài sản riêng của của các bị cáo; ghi nhận sự tự nguyện người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Anh T là bà Huỳnh Thị P (là bà nội của bị cáo) và Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Nguyễn Thành L là bà Nguyễn Kim P (là mẹ của bị cáo) bồi thường cho anh C số tiền còn lại trong trường hợp các bị cáo đã bồi thường không đủ số tiền nêu trên

+ Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 53R4-8603, số khung: L6Y-1006930, số máy: 00506930-E110A trong thời hạn nhất định; hết thời hạn nếu không có người tranh chấp về quyền sở hữu xe thì trả lại cho bà Trương BC, trong trường hợp có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án dân sự.

- Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 52N8-6585, số khung: LK- 046415, số máy: FMH-00046415 trong thời hạn nhất định, nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD, 01 (một) USB màu đen là hình ảnh camera vụ án.

Trả lại:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei: 354449067944372 cho bị cáo Nguyễn Trần Anh T

Tịch thu tiêu hủy:

Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trần Anh T

- 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.

- 01 (một) quần jean dài, màu xanh.

- 01 (một) đôi dép màu nâu - đen

Vật chứng thu giữ của bị cáo Phan Nguyễn Thành L:

-01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.

-01 (một) quần jean dài, màu xanh - trắng.

-01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, có chữ “PIAGGIO”.

- Các bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bà Nguyễn Thị B - Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Anh T trình bày: thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân

Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét căn cứ để giảm án cho bị cáo gồm: Bị cáo phạm tội lần đầu; thiếu giáo dục từ phía gia đình từ nhỏ; ông nội bị cáo tên Nguyễn Anh D từng tham gia chiến đấu ở chiến trường Campuchia đồng thời cung cấp Quyết định phục viên số 105/QĐ ngày 15/8/1982; đối với nghĩa vụ dân sự cần xem xét hành vi của người mua tài sản bị cáo không tìm hiểu rõ nguồn gốc của nguyên đơn dân sự; đối với tình tiết tăng nặng đối với bị cáo T hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội cần xem xét bị cáo L đã từng phạm tội nên không thể xem hành vi bị cáo T là rủ rê phạm tội.

Ông Đoàn Anh Phương V - Người bào chữa cho bị cáo Phan Nguyễn Thành L trình bày: thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

Bà Nguyễn Kim P - Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Nguyễn Thành L và bà Bà Huỳnh Thị P - Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Anh T trình bày: thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt. Bà Nguyễn Kim P và Huỳnh Thị P thống nhất tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền còn lại trong trường hợp các bị cáo T và bị cáo L không thực hiện nghĩa vụ bồi thường hoặc tài sản riêng của các bị cáo bồi thường không đủ số tiền nêu trên.

Anh Nguyễn AL trình bày: Thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; các bị cáo có thái độ thành khẩn tại phiên tòa ngày hôm nay nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến tranh luận luật sư Nguyễn Thị B: Đối với giao dịch mua bán điện thoại thì pháp luật không có quy định các bên tham gia giao dịch phải cung cấp chứng từ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp nên việc quan điểm luật sư cho rằng người mua tài sản phải có nghĩa vụ tìm hiểu nguồn gốc tài sản là không phù hợp quy định pháp luật hiện hành; đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo T là hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết độc lập không phân biệt người bị xúi giục đã từng phạm tội hay chưa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Trần Anh T và bị cáo Phan Nguyễn Thành L phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét: Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội để giáo dục và bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Trong vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, trong đó T là người rủ rê L thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật và bán tài sản chiếm đoạt được, L đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực điều khiển xe chở T cướp giật, do đó T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[4] Xét: bị cáo T có hành vi xúi giục bị cáo L là người dưới 18 tuổi phạm tội được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Không ghi nhận nội dung lập luận của Người bào chữa cho bị cáo T do không có cơ sở xem xét.

[5] Xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa trình bày ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Không ghi nhận nội dung lập luận của Người bào chữa cho bị cáo T về tình tiết bị cáo có ông nội là người từng giam gia chiến trường Campuchia do không thuộc trường hợp quy định tại điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét: Đối với bị cáo T đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 3 tháng 10 ngày do đó khi xem xét hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo cần áp dụng quy định tại Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét: Đối với bị cáo L đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 15 tuổi 5 tháng 07 ngày do đó khi xem xét hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo cần áp dụng quy định tại Khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Xét: Đối với Nguyễn Văn C, qua điều tra chưa đủ cơ sở xác định C biết tài sản do Nguyễn Trần Anh T bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý là có cơ sở.

[9] Xét: về trách nhiệm dân sự các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C bằng tài sản của các bị cáo, ghi nhận sự tự nguyện người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Anh T là bà Huỳnh Thị P (là bà nội của bị cáo) và Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Nguyễn Thành L là bà Nguyễn Kim P (là mẹ của bị cáo) liên đới bồi thường cho anh C số tiền còn lại trong trường hợp các bị cáo đã bồi thường hoặc bồi thường không đủ bằng tài sản của các bị cáo căn cứ theo quy định tại Điều 586 Bộ Luật dân sự năm 2015.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 53R4-8603, số khung: L6Y-1006930, số máy: 00506930-E110A trong thời hạn 09 tháng, nếu không có ai tranh chấp quyền sở hữu thì trả cho bà Trương BC.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 52N8-6585, số khung: LK- 046415, số máy: FMH-00046415 trong thời hạn 09 tháng nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD, 01 (một) USB màu đen là hình ảnh camera vụ án.

Trả lại:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei: 354449067944372 cho bị cáo Nguyễn Trần Anh T

Tịch thu tiêu hủy:

Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trần Anh T

- 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.
- 01 (một) quần jean dài, màu xanh.
- 01 (một) đôi dép màu nâu - đen

Vật chứng thu giữ của bị cáo Phan Nguyễn Thành L:

- 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen.
- 01 (một) quần jean dài, màu xanh - trắng.
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, có chữ “PIAGGIO”.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Các bị cáo cùng chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Nguyên đơn dân sự số tiền 400.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự, người bào chữa các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trần Anh T và Phan Nguyễn Thanh Long tội “Cướp giật tài sản”

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 101; Điều 17; Điều 58; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Anh T 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ 14 tháng 11 năm 2021.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 101; Điều 17, Điều 58; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Thành L 01 năm 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ 14 tháng 11 năm 2021.

- Căn cứ Điều 586 Bộ Luật dân sự năm 2015

Buộc các bị cáo Nguyễn Trần Anh T và Phan Nguyễn Thành L phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng cho anh Nguyễn Văn C bằng tài sản của các bị cáo, ghi nhận sự tự nguyện người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Anh T là bà Huỳnh Thị P (là bà nội của bị cáo) và Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Nguyễn Thành L là bà Nguyễn Kim P (là mẹ của bị cáo) liên đới bồi thường cho anh C số tiền còn lại trong trường hợp các bị cáo đã bồi thường hoặc bồi thường không đủ bằng tài sản của các bị cáo.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

+ Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD, 01 (một) USB màu đen là hình ảnh camera vụ án.

+ Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 đăng báo tìm chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 52N8-6585, số khung: LK- 046415, số máy: FMH-00046415 trong thời hạn 9 tháng nếu không ai có giấy tờ sở hữu hợp lệ đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 53R4-8603, số khung: L6Y-

1006930, số máy: 00506930-E110A trong thời hạn 09 tháng nếu không có ai tranh chấp quyền sở hữu thì trả cho bà Trương BC.

Trả lại:

+ Cho bị cáo Nguyễn Trần Anh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei: 354449067944372.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trần Anh T: 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen; 01 (một) quần jean dài, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu nâu – đen.

+ Vật chứng thu giữ của Phan Nguyễn Thành L: 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen; 01 (một) quần jean dài, màu xanh – trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, có chữ “PIAGGIO”.

(Tất cả theo phiếu nhập kho vật chứng số 179/21-PNK ngày 16/12/2021 của công an Quận 1.)

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc các bị cáo cùng nộp số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo Nguyễn Trần Anh T và Phan Nguyễn Thành L; bà Nguyễn Thị B; ông Đoàn Anh Phương V; bà Nguyễn Kim P, bà Huỳnh Thị P; anh Nguyễn AL có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Trương BC, Bà Trần Thị H, anh Nguyễn HT có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng